

Số: 364/BC-VPUBND

An Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 750/KH-UBND ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện kiểm tra trực tiếp và gián tiếp của 16 đơn vị, địa phương gồm: 04 Sở (kiểm tra gián tiếp thông qua báo cáo); 06 đơn vị cấp huyện; 06 xã, phường, thị trấn¹ (kiểm tra trực tiếp tại đơn vị); Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Kết quả đạt được

a. Về Công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm soát TTHC, Công bố danh mục TTHC, xây dựng quy trình nội bộ TTHC và công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC

- Các đơn vị, địa phương được kiểm tra đều có triển khai xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch rà soát quy định TTHC thuộc phạm vi quản lý của mình. Bên cạnh đó, một số đơn vị, địa phương đã căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các văn bản hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh và đã cụ thể hóa ban hành các văn bản hoặc thông qua các hội nghị, cuộc họp triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị mình. *(chi tiết đính kèm phụ lục 1)*

- Nhìn chung các đơn vị thực hiện khá tốt việc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của đơn vị, công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tại bộ phận một cửa các cấp và trên cổng dịch vụ công của tỉnh. *(chi tiết đính kèm phụ lục 2)*

¹ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương; Cấp huyện: UBND huyện Tịnh Biên, An Phú, Chợ Mới, Châu Phú, thành phố Châu Đốc, thành phố Long Xuyên. Cấp xã: thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên; thị trấn An Phú, huyện An Phú; thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới; thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú; phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc; phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên.

b. Về Rà soát, đánh giá TTHC theo quy định tại Chương V Thông tư số 02/2017/TT-VPCP và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Qua kiểm tra thực tế 10 đơn vị điều có triển khai kế hoạch rà soát theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quyết định số 2984/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022.*(chi tiết đính kèm phụ lục 3)*

- Các đơn vị có thực hiện việc niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ cơ quan, địa chỉ email để tiếp nhận phản ánh kiến nghị của công dân tại bộ phận một cửa và trên cổng thông tin điện tử của đơn vị; bố trí cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị trên cổng dịch vụ công quốc gia đúng theo quy định.

c. Về Tình hình, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Qua báo cáo và kiểm tra thực tế tại các đơn vị, địa phương, Đoàn nhận thấy các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính tại đơn vị, địa phương (không yêu cầu thêm hồ sơ ngoài quy định, việc thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính các bước đúng theo quy trình đã công bố, tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định). *(chi tiết đính kèm phụ lục 4)*

- Các đơn vị có ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực; UBND các huyện đã có các văn bản chỉ đạo triển khai kịp thời công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP. Phối hợp khá tốt với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc rà soát và cập nhật dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định. *(đính kèm phụ lục 5)*

d. Về Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Qua kiểm tra thực tế và báo cáo, các cơ quan, địa phương được kiểm tra thực hiện nghiêm túc việc triển khai thực hiện Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019, Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Nhìn chung các đơn vị thực hiện tốt các quyết định của UBND tỉnh về danh mục thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

đ. Triển khai Bộ nhận diện thương hiệu tại Bộ phận Một cửa cấp các cấp và truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

- Qua kiểm tra trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, đoàn kiểm tra đánh giá cao công tác triển khai của các đơn vị. Kích thước, tiêu chuẩn đúng theo chỉ đạo của UBND tỉnh trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, đáp ứng đúng lộ trình, quy định của Chính phủ.

- Nhìn chung các cơ quan, địa phương đã có nhiều hình thức tuyên truyền: tuyên truyền trên đài truyền thanh của huyện; Cổng thông tin điện tử; lồng ghép các thông tin về cải cách thủ tục hành chính thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Trong đó nổi bật nhất là các địa phương chủ động trong công tác tuyên truyền trên các kênh mạng xã hội (Zalo, Fanpage Facebook) của đơn vị trong tình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, giám sát nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tuy có thực hiện nhưng một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, lãnh đạo chưa quan tâm, nhiều vấn đề tồn tại hạn chế chưa được phát hiện, tháo gỡ.

- Hạn chế trong việc tuyên truyền người dân nâng cao nhận thức thực hiện chứng thực bản sao điện tử ở Bộ phận một cửa các cấp nên tỷ lệ còn rất thấp; Việc số hóa hồ sơ đầu vào tại Bộ phận một cửa các cấp vẫn còn thấp so với hồ sơ tiếp nhận, một phần do các đơn vị chưa quan tâm đầu tư, bố trí trang thiết bị phục vụ công tác số hóa; tỷ lệ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa cao do người dân còn hạn chế trong việc áp dụng công nghệ thông tin trong gửi hồ sơ điện tử, đồng thời đa số người dân sử dụng SIM điện thoại chưa chính chủ nên khó khăn trong quá trình đăng ký, đăng nhập để nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh vẫn còn tồn tại nhiều bất cập như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chưa đáp ứng theo yêu cầu thực tế (tốc độ truy cập chậm, dung lượng đính kèm tập tin hồ sơ thấp); hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chưa kết nối, chia sẻ dữ liệu với một số phần mềm quản lý chuyên ngành của Bộ, ngành (Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, các cơ quan ngành dọc) do đó khó khăn trong công tác quản lý, theo dõi, giám sát và tổng hợp báo cáo.

- Khâu đo đạc lập thủ tục đất đai không được kiểm soát, cơ quan chức năng thực hiện chậm trễ, kéo dài gây bức xúc cho người dân (phản ánh thông qua đường dây nóng của tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố về việc này).

- Mô hình thí điểm Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện chuyển giao Bưu điện thực hiện tại huyện An Phú từ ngày 01/01/2021. Việc triển khai mô hình này có giảm được nhân lực cán bộ, công chức, viên chức. Nhưng cũng tồn tại nhiều hạn chế như: Việc thí điểm chưa có đề án, chưa rõ ràng về trách nhiệm quản lý nhà nước và doanh nghiệp bưu chính công ích, còn hạn chế công tác theo dõi kiểm soát thủ tục hành chính, chi phí tăng.

- Việc thực hiện mô hình bóc số thứ tự để thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Long Xuyên, huyện Châu Phú còn hạn chế, có dư luận phản ánh tiêu cực.

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã điều chưa trang bị hệ thống camera giám sát và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện có trang bị camera giám sát nhưng đã hư hoặc không đảm bảo về tiêu chuẩn kỹ thuật hình ảnh, lưu trữ dữ liệu, việc giám sát từ xa ảnh hưởng đến công tác đổi mới cơ chế giám sát theo Quyết định 468/QĐ-TTg. Hiện nay, các đơn vị kiểm tra chưa trang bị thiết bị đọc mã QR trên thẻ căn cước công dân phục vụ việc tiếp nhận thủ tục hành chính đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp.

3. Kiến nghị khắc phục các tồn tại, hạn chế

Từ những tồn tại, hạn chế trong quá trình kiểm tra và các đề xuất kiến nghị của các đơn vị được kiểm, đoàn kiểm tra ghi nhận kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

a. Đối với sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, giám sát thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, phải thường xuyên quan tâm phát hiện tháo gỡ những vấn đề tồn tại hạn chế của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng đến cá nhân, tổ chức về dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh và tích hợp, kết nối lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Chấn chỉnh, đôn đốc các đơn vị thực hiện tiếp nhận, xử lý TTHC mức độ 3, 4 và số hóa hồ sơ theo quy định; Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức thực hiện đúng quy trình thủ tục hành chính để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC.

b. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp các sở ngành có liên quan rà soát, đề xuất đưa khâu đo đạc lập thủ tục hành chính đất đai thành quy trình quản lý chặt chẽ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, phải có phương thức quản lý theo dõi thời gian thực hiện ngay trên hệ thống quản lý thủ tục hành chính của ngành, của tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra chấn chỉnh ngay việc chậm trong khâu đo đạc lập thủ tục đất đai tại các huyện, thị xã, thành phố (*đặc biệt các địa phương có nhiều phản ánh như Châu Phú, Chợ Mới, Long Xuyên*).

c. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát đánh giá, lấy ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị và cá nhân sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để nâng cấp, bổ sung các chức năng theo yêu cầu của các quy định hiện hành và đảm bảo quy trình thực hiện đúng theo quy định.

- Đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, khai thác sử dụng phương tiện internet, nội dung số, mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức của cá nhân và tổ chức về dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thống nhất xây dựng các Tab và các biểu mẫu phù hợp với yêu cầu đề ra (Các biểu mẫu báo cáo cải cách hành chính của Sở Nội vụ; báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính của Văn phòng UBND tỉnh); xây dựng mẫu đơn (biểu mẫu) điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh An Giang.

- Hướng dẫn cách xử lý đối với các hồ sơ lĩnh vực đất đai quá hạn trên hệ thống Một cửa điện tử, trong khi các hồ sơ giấy đã trả kết quả cho người dân.

d. Đối với Ủy ban nhân dân huyện An Phú

Trong thời gian thí điểm, đến ngày 06 tháng 12 năm 2021 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, mở ra cơ chế rất rõ về việc cho phép doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích tham gia vào các khâu công việc trong thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Giao UBND huyện An Phú xây dựng lại Đề án thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ

chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Quá trình thực hiện phải lấy ý kiến Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định trong quý 2 năm 2023.

đ. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên (lĩnh vực tư pháp, đất đai), huyện Châu Phú (lĩnh vực đất đai)

Có giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn trong việc quá tải hồ sơ tiếp nhận dẫn đến bốc số thứ tự để thực hiện nộp hồ sơ tránh tình trạng dư luận phản ánh như thời điểm kiểm tra và sau này.

e. Đối với Văn phòng UBND tỉnh

- Tiếp tục đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính; cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của các đơn vị.

- Rà soát lại các nội dung tái cấu trúc đối với các TTHC; hướng dẫn cụ thể điều kiện đáp ứng Dịch vụ công tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, liên quan việc ký số định danh cá nhân trên môi trường điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính thay thế thành phần hồ sơ yêu cầu bản chính theo quy định. Làm cơ sở triển khai công việc tiếp theo theo lộ trình kế hoạch đề ra.

- Báo cáo, đề xuất UBND tỉnh việc trang bị camera giám sát và thiết bị đọc mã QR trên thẻ căn cước công dân phục vụ việc tiếp nhận thủ tục hành chính đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp theo Quyết định số 403/QĐ-UBND đảm bảo đúng quy định.

II. Kiến nghị Trung ương

- Kiến nghị với Văn phòng Chính phủ hủy bỏ hoặc có phương thức đánh giá giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bằng hình thức mới (đơn giản, tiết kiệm giấy tờ, hạn chế cho người dân tiếp xúc với công chức thực hiện nhiệm vụ), có thể thông qua tin nhắn SMS hoặc Zalo.

- Đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm có phương án tích hợp phần mềm chuyên ngành với Cổng dịch vụ công Quốc gia để đảm bảo thực hiện đúng theo tinh thần Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Trên đây là báo cáo của Văn phòng UBND tỉnh về Kết quả kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh (xem đ/b);
- Ủy ban nhân dân cấp huyện (xem đ/b);
- Lãnh đạo Vp. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Trần Đặng Đức

PHỤ LỤC 1**Các Kế hoạch, Văn bản địa phương đã triển khai**

*(Kèm theo Báo cáo số 364/BC-VPUBND ngày 21 tháng 12 năm 2022
của Văn phòng UBND tỉnh)*

STT	Đơn vị được kiểm tra	Số QĐ, KH, VB	Ngày ban hành
1.	UBND huyện Tịnh Biên	687/KH-UBND	28/01/2022
		5117/KH-UBND	04/02/2022
		6771/KH-UBND	25/02/2022
		151/KH-UBND	29/6/2021
		4389/UBND-NC	29/7/2022
2.	UBND huyện An Phú	01/QĐ-UBND	04/01/2022
		2902/QĐ-UBND	29/12/2021
		773/QĐ-UBND	15/6/2022
3.	UBND huyện Châu Phú	199/KH-UBND	31/12/2021
		45/KH-UBND	02/3/2022
		72/KH-UBND	31/3/2022
4.	UBND huyện Chợ Mới	185/KH-UBND	20/01/2022
		445/QĐ-UBND	14/3/2022
		2063/QĐ-UBND	31/8/2022
5.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	25/KH-SKHĐT	10/02/2022
6.	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/KH-STNMT	06/01/2022
		04/KH-STNMT	06/01/2022
		31/KH-STNMT	22/3/2022
		38/KH-STNMT	13/4/2022
7.	Sở Giao thông vận tải	16/KH-SGTVT	05/01/2022
		17/KH-SGTVT	05/01/2022
8.	Sở Công thương	32/KH-SCT	14/02/2021
		439/KH-SCT	30/12/2020
9.	UBND thành phố Châu Đốc	66/QĐ-UBND	13/01/2022
		67/QĐ-UBND	13/01/2022

STT	Đơn vị được kiểm tra	Số QĐ, KH, VB	Ngày ban hành
10.	UBND thành phố Long Xuyên	01/KH-UBND	04/01/2022
		02/KH-UBND	04/01/2022
		63/KH-UBND	10/3/2022
		133/KH-UBND	31/5/2022

PHỤ LỤC 2
Công bố TTHC, danh mục TTHC
Công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC
(Kèm theo Báo cáo số 364/BC-VPUBND ngày 21 tháng 12 năm 2022
của Văn phòng UBND tỉnh)

- Công bố, danh mục TTHC:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 về việc Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang. Số TTHC được công bố, công khai là 111 thủ tục.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định về việc Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường và đo đạc, bản đồ. Số TTHC được công bố, công khai là 110 thủ tục (*cấp tỉnh 74 thủ tục, cấp huyện 33 thủ tục, cấp xã 03 thủ tục*).

+ Sở Giao thông vận tải tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 02 Quyết định (Quyết định số 3011/QĐ-UBND và Quyết định số 463/QĐ-UBND), Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố là 21 TTHC; trong đó số TTHC được công khai là 21 TTHC; Tổng số TTHC đang thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của Sở GTVT là 140 TTHC.

+ Sở Công thương tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 03 Quyết định (Quyết định số 549/QĐ-UBND, Quyết định số 301/QĐ-UBND và Quyết định số 1271/QĐ-UBND), Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố là 115 TTHC; trong đó số TTHC được công khai là 115 TTHC.

- Công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC:

+ UBND huyện Tịnh Biên công khai trực tiếp tại bộ phận một cửa: 325 TTHC cấp huyện và 157 TTHC cấp xã; công khai trên cổng DVC tỉnh/ TTĐT đơn vị: 366 TTHC cấp huyện và 190 TTHC cấp xã.

+ UBND huyện An Phú thực hiện niêm yết công khai 100% các thủ tục hành chính (TTHC) tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện, xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện tại địa chỉ <http://anphu.angiang.gov.vn>. Tổng số TTHC công khai là 555 thủ tục (cấp huyện 366 thủ tục, cấp xã 189 thủ tục).

+ UBND huyện Châu Phú thực hiện niêm yết công khai 100% các thủ tục hành chính (TTHC) tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện, xã, thị trấn và các cơ quan theo Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục các thủ tục hành chính

thực hiện tiếp nhận và không thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ UBND huyện Chợ Mới công khai trực tiếp tại bộ phận một cửa: 325 TTHC cấp huyện và 157 TTHC cấp xã; công khai trên cổng DVC tỉnh/ TTĐT đơn vị: 366 TTHC cấp huyện và 190 TTHC cấp xã.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải và Sở Công thương có thực hiện niêm yết công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở, Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ UBND thành phố Châu Đốc thực hiện niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính (TTHC) tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện, xã, thị trấn và các cơ quan theo Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và không thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang

+ UBND thành phố Long Xuyên thực hiện công khai trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố: Các thủ tục hành chính được niêm yết theo quy định, các văn bản mới đã ban hành với từng lĩnh vực được niêm yết công khai tại nơi dễ thấy, dễ tiếp cận: 01 bộ (photo) niêm yết bên ngoài (bảng niêm yết), 01 bộ (bản chính) niêm yết bên trong (kệ niêm yết), niêm yết riêng bảng công khai phí, lệ phí bên trong Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gồm 303 thủ tục; số lượng TTHC công khai trên cổng DVC: Theo danh mục các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và không thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện 325 thủ tục.

PHỤ LỤC 3

Rà soát, đánh giá TTHC theo quy định tại Chương V Thông tư số 02/2017/TT-VPCP

*(Kèm theo Báo cáo số 364/BC-VPUBND ngày 21 tháng 12 năm 2022
của Văn phòng UBND tỉnh)*

+ UBND huyện Tịnh Biên có ban hành Kế hoạch số 5117/KH-UBND ngày 04/02/2022 tổ chức rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện đối với các TTHC gồm: Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ rượu; Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh; Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng); Giải quyết chế độ tử tuất; Quyết định trợ cấp XH hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ cá nhân, giấy tờ cá nhân. Qua rà soát không có đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đưa ra phương án đơn giản hóa các TTHC nêu trên.

+ UBND huyện An Phú ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 tại Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2022, với tổng số 35 TTHC cần rà soát trên 16 lĩnh vực. Qua rà soát, đánh giá có kiến nghị sửa đổi, bổ sung liên quan đến 03 TTHC, bãi bỏ 01 TTHC, tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát đạt 100%.

+ UBND huyện Châu Phú ban hành Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 31/12/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022. Qua rà soát, đánh giá có kiến nghị sửa đổi, bổ sung liên quan đến 03 thủ tục hành chính: Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật, Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật (*Báo cáo số 188/BC-UBND ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện*).

+ UBND huyện Chợ Mới ban hành Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 20/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022. Huyện đã thực hiện việc rà soát, đánh giá hoàn thành 100% theo Kế hoạch đề ra, cụ thể: Đối với 06 nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về các lĩnh vực: Hộ tịch; Đất đai; Kinh doanh khí; Cấp số bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; Thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.. Kết quả rà soát, đánh giá gửi về Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan (*Báo cáo số 2192/UBND-TH ngày 07/9/2022*).

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Quyết định số 2984/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, Sở cơ bản các quy định

về TTHC đã có sự thống nhất, trình tự thực hiện TTHC rõ ràng, cụ thể, không gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC; thời hạn giải quyết được quy định rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân khi thực hiện. Do đó, hiện tại chưa có đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đưa ra phương án đơn giản hóa các TTHC.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-STNMT ngày 06/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC của ngành tài nguyên và môi trường năm 2022. Cụ thể, Sở sẽ tiến hành rà soát, đánh giá đối với 02 thủ tục đất đai. Kết quả, các thủ tục hành chính vẫn còn phù hợp và không tham mưu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (*Báo cáo số 158/BC-STNMT ngày 25/8/2022*).

+ Sở Giao thông vận tải đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch số 17/KH-SGTVT ngày 05/01/2022 hoạt động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Qua rà soát, nghiên cứu, đồng thời lấy ý kiến của các cơ sở kinh doanh vận tải, các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh đối với dự thảo báo cáo và dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bộ Giao thông vận tải năm 2022 và đã có văn bản góp ý số 1763/SGTVT-VP ngày 22/8/2022 nhằm thực hiện mục tiêu đơn giản hóa TTHC, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các quy định, TTHC.

+ Sở Công thương xây dựng Kế hoạch số 439/KH-SCT ngày 30/12/2020 về việc Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022. (Sở Công Thương được đưa vào rà soát, đánh giá 06 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước).

+ UBND thành phố Châu Đức có ban hành Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

+ UBND thành phố Long Xuyên đã có Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Kết quả đã rà soát 03 thủ tục, thông qua phương án đơn giản hóa (*Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn, đăng ký lại khai sinh; Chứng thực bản sao*).

PHỤ LỤC 4**Tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại các cơ quan đơn vị***(Kèm theo Báo cáo số 364/BC-VPUBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh)*

STT	Đơn vị	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết			Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn và đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính							
1	Huyện Tịnh Biên	35.386	10.567	23.166	1.653	33.068	32.753	287	2.318	2.318	0
2	Huyện An Phú	108.817	23.902	84.681	529	108.070	107.119	203	469	464	5
3	Huyện Châu Phú	473.185	226.306	244.517	2.362	469.641	466.260	3.381	3.544	3.358	186
4	Huyện Chợ Mới	154.671	52.499	102.172	778	153.568	153.568	0	1.881	1.881	0
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5.912	2.658	3.244	10	5.884	5.884	0	28	28	0
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	750	272	478	90	772	751	21	68	65	3
7	Sở Giao thông vận tải	51.103	17.861	33.242	0	51.103	51.103	0	0	0	0
8	Sở Công thương	17.503	17.279	88	136	17.295	17.288	7	208	208	0
9	Thành phố Châu Đốc	56.927	25.262	31.304	361	56.554	56.554	0	386	386	0
10	Thành phố Long Xuyên	146.617	69.459	76.158	135	145.148	145.148	0	1.469	1.390	79
TỔNG CỘNG		1.050.871	446.065	599.050	6.054	1.041.103	1.036.428	3.899	10.371	10.098	273

PHỤ LỤC 5
THỐNG KÊ TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT TTHC QUA DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN
(Kèm theo Báo cáo số 364/BC-VPUBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Đơn vị được kiểm tra	Tỷ lệ hồ sơ Điện tử (%) (https://dichvucong.angiang.gov.vn/)			Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến (%)	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia (%)	Hồ sơ thực hiện qua DVBC Công ích (%)	
		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Giải quyết Đúng hạn	Giải quyết quá hạn			Tiếp nhận	Trả kết quả
1.	Huyện An Phú	31633	93,5	6,5	34,4	99,4	15,5	26,5
	Thị trấn An phú	1090	100	0	4,6	100	-	-
2.	Thành phố Châu Đức	21334	97,6	2,4	54,4	99,4	19,8	43,5
	Phường Châu Phú A	1129	100	0	1,3	100	-	-
3.	Huyện Châu Phú	26909	96,5	3,5	69,5	99,4	3,3	13,5
	Thị trấn Cái Dầu	883	99,7	0,3	95,3	100	-	-
4.	Huyện Tịnh Biên	25549	98,5	1,5	41,8	99,4	0	20,3
	Thị trấn Tịnh Biên	1703	99,6	0,4	19,1	100	-	-
5.	Thành phố Long Xuyên	110427	98,8	1,2	37,7	99,4	0	29,1
	Phường Đông Xuyên	1385	99,3	0,7	71	100	-	-
6.	Huyện Chợ Mới	79162	97,4	2,6	41,7	99,4	0,5	8,7
	Thị trấn Chợ Mới	1490	100	0	85	100	-	-
7.	Sở Công thương	17503	100	0	99,5	100	0	1,4
8.	Sở Giao Thông Vận tải	51103	100	0	35	100	11,5	40,8

STT	Đơn vị được kiểm tra	Tỷ lệ hồ sơ Điện tử (%) (https://dichvucong.angiang.gov.vn/)			Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến (%)	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia (%)	Hồ sơ thực hiện qua DVBC Công ích (%)	
		Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Giải quyết Đúng hạn	Giải quyết quá hạn			Tiếp nhận	Trả kết quả
9.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	4902	100	0	56,3	100	0	16,6
10.	Sở Tài nguyên và Môi trường	816	96,7	3,3	36,4	100	0	0